TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/DS-ST
Ngày: 06 – 4 – 2023
V/V "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Ngọc Dung.

Ông Nguyễn Xuân Thành.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2023/QĐST – DS ngày 17 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng C xã hội Việt N.

Địa chỉ: Toà nhà C, Bán đảo L, phường Hoàng L, quận Hoàn Mai, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần P – Phó Giám đốc phòng giao dịch ngân hàng C xã hội huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau (Văn bản ủy quyền ngày 14/11/2019) (có mặt).

Địa chỉ: Khóm T, thị trấn R, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông N, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Bà C, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm T, thị trấn R, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/11/2022, và các của nguyên đơn Ngân hàng C xã hội Việt N trình bày: Vào ngày 01/12/2009, ông N và bà C có vay vốn của Ngân hàng C xã hội Việt N, tại Phòng giao dịch ngân hàng C xã hội huyện Ngọc Hiển theo khế ước vay tiền số

6000006000097410 với số tiền gốc là 7.000.000 đồng, đã trả lãi được 1.508.450 đồng, tính đến ngày 05/4/2023 số tiền lãi là 2.500.000 đồng; Khế ước tiền vay số 6000006000097409 vay ngày 23/4/2008 với số tiền gốc là 4.000.000 đồng, đã trả lãi được 2.574.000 đồng, tính đến ngày 05/4/2023 tiền lãi là 935.000 đồng.

Tổng cộng số tiền ông N và bà C phải trả vốn và lãi đến ngày 06/4/2023 là 14.435.000 đồng, trong đó tiền vốn là 11.000.000 đồng, tiền lãi là 3.435.000 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh đến thời điểm tất toán nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông N, bà C đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa:

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng C xã hội Việt N yêu cầu ông N, và C thanh toán số tiền 14.435.000 đồng, trong đó tiền vốn là 11.000.000 đồng, tiền lãi là 3.435.000 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh đến thời điểm tất toán nợ.

Ông N, bà C vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; không xảy ra vi phạm về tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 186, 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 424, 427, 466 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để xử theo hướng: Chấp nhậnyêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C xã hội Việt N, buộc ông N và bà C trả vốn vay là 11.000.000 đồng, lãi là 3.435.000 đồng, lãi suất phát sinh trên hợp đồng đến khi thanh toán xong các khoản vay.

Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn ông N và bà C có địa chỉ tại khóm 8, thị trấn Rạch Gốc, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông N, bà C vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông N, bà C.

[3] Về nội dung tranh chấp: Quá trình giải quyết vụ án, tại phiên toà Ngân hàng C xã hội Việt N yêu cầu ông N, bà C thanh toán tiền vay theo khế ước vay tiền số 6000006000097410 với số tiền gốc là 7.000.000 đồng, tiền lãi đến ngày 05/4/2023 là 2.500.000 đồng; Khế ước tiền vay số 6000006000097409 vay ngày 23/4/2008 với số tiền gốc là 4.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 05/4/2023 là 935.000 đồng. Tổng cộng số tiền ông N và bà C phải trả vốn và lãi đến ngày 05/4/2023 là 14.435.000 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo khế ước hợp đồng trên số tiền vay đến khi thanh toán xong hợp đồng.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng C xã hội Việt N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hồ sơ thể hiện ông N và bà C có vay tiền của Ngân hàng C xã hội Việt N tại Phòng giao dịch ngân hàng Chuyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau là thực tế có xảy ra; thể hiện là 02 khế ước vay tiền với số tiền vốn vay là 11.000.000 đồng, số tiền lãi đến ngày 05/4/2023 là 3.435.000 đồng, có thể hiện giấy đề nghị vay vốn và sổ vay vốn có ông N và bà C cùng ký tên. Hiện bà C không có mặt tại địa phương, Toà án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà C không đến dự các phiên hoà giải và tham gia phiên toà; đối với ông N Toà án đến nhà tống đạt văn bản tố tụng nhưng ông N từ chối nhận và không đến dự các phiên hoà giải và phiên toà và không có ý kiến gì về việc khởi kiện của Ngân hàng C xã hội Việt N, cho thấy ông N, bà C từ bỏ quyền của mình trong vụ kiện và không có thiện chí trả nợ nên Hội đồng xét xử vắng mặt ông N, bà C theo quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C xã hội Việt N, buộc ông N và bà C có trách nhiệm liên đới trả tiền vốn vay là 11.000.000 đồng, tiền lãi đến ngày 05/4/2023 là 3.435.000 đồng. Tổng cộng là 14.435.000 đồng và lãi phát sinh trên hợp đồng vay tính đến thời điểm tất toán nợ vay.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tại phiên toà là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông N và bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng C xã hội Việt N thuộc trường hợp miễn nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 186, Điều 227, Điều 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91, Điều 95, Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C xã hội Việt N đối với ông N và bà C

về việc tranh chấp Hợp đồng vay tín dụng.

Buộc ông N, bà C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C xã hội Việt N số tiền vốn là 11.000.000 (Mười một triệu đồng) và tiền lãi suất 3.435.0000 đồng. Tổng cộng là 14.435.000 đồng (mười bốn triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Ngân hàng C xã hội Việt N có quyền yêu cầu ông N, bà C trả lãi phát sinh trên hợp đồng vay từ ngày 06/4/2023 đến khi ông N, bà C thanh toán xong hợp đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông N và bà C phải chịu 721.750 đồng.

Ngân hàng C xã hội Việt N thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn A Đam